

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – KH

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 22-7-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – KH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Bà Võ Thị Bồi

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Tấn Lộc** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - KH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - KH tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - KH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 244/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2025/QĐXXST-HS ngày 26/6/2025 đối với các bị cáo:

1/ Tôn Thất C – Sinh năm: 1983

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 252 đường K, khóm R, phường T, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thất B (đã chết) và bà Đoàn Thị Tuyết L – sinh năm 1962;

Tiền án: 01

+ Bản án số 320/2023/HS-ST ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2024

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/11/2024 tại Phân trại tạm giam khu vực T – Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Đặng Tấn C (Xuka) – Sinh năm: 1995

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 31/12/14 đường N, phường T, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh L – sinh năm 1962;

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

+ Bị Công an thành phố T ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-CPHC ngày 9/8/2023 về hành vi “cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/12/2024 tại Phân trại tạm giam khu vực T - Thuộc trại tạm giam công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1/ Bà Huỳnh Thị Kim P – sinh năm 1968
Địa chỉ: 189 đường H, phường T, tỉnh H. Có mặt

2/ Bà Nguyễn Hiền Như H - sinh năm 1988
Địa chỉ: 848 đường P, phường T, tỉnh H. Có mặt

3/ Ông Đào Tuấn T – sinh năm 1985
Địa chỉ: 240 đường P, phường T, tỉnh H. Vắng mặt

4/ Ông Dương Đức T – sinh năm 1975
Địa chỉ: 30 đường D, phường T, tỉnh H. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1983
Địa chỉ: 32A đường Đ, phường T, tỉnh H. Vắng mặt

2/ Ông Ngô Minh T
Địa chỉ: Số 1 B76 Khu Đ1, thành phố P. Vắng mặt

3/ Bà Nguyễn Thị Mỹ C – sinh năm 1973
Địa chỉ: Phú Lộc Tây 4, xã K, tỉnh H

Vắng mặt

4/ Ông Nguyễn Thành H – sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn C, phường T, tỉnh H. Vắng mặt

5/ Ông Đinh Văn L – sinh năm 1995
Địa chỉ: Căn hộ 36, CT6, KĐT T, phường T, tỉnh H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng tháng 6 năm 2024, Đặng Tấn C biết Tôn Thất Chay trộm cắp tài sản nên hứa hẹn khi Tôn Thất C trộm cắp được tài sản là xe máy thì Đặng Tấn C sẽ giúp bán xe rồi cùng chia nhau tiền tiêu xài cá nhân. Từ tháng 09 năm 2024 đến tháng 10 năm 2024, Tôn Thất C đã thực hiện 04 vụ “Trộm cắp tài sản” trên địa bàn thành phố T, cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 14 giờ ngày 20/9/2024, Tôn Thất C đi bộ đến trước số nhà 168B đường K, phường T, tỉnh H thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 79NA-190.47, màu xanh xám của chị Huỳnh Thị Kim P dựng trước nhà và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đến gần xe máy, C thấy có chìa khóa xe dạng remote để trong hộc xe bên trái nên lấy mở khóa xe rồi điều khiển xe máy bỏ chạy. Vì trước đó Tôn Thất C có trao đổi với Đặng Tấn C về việc nếu trộm cắp được xe máy thì sẽ đưa cho Đặng Tấn C bán nên sau khi trộm cắp được chiếc xe máy trên, Tôn Thất C đem chiếc xe trên đến nhà của là Đặng Tấn C tại địa chỉ 31/12/14 đường N, phường T, tỉnh H rồi đưa cho C đem đi bán. C đã bán chiếc xe máy trên cho

đối tượng tên “Đ” (không rõ nhân thân, lai lịch) được 9.000.000 đồng. Đặng Tấn C chia cho Tôn Thất C 3.000.000 đồng, số tiền trên cả hai tiêu xài hết.

Ngày 06/11/2024, chị Huỳnh Thị Kim P đến Cơ quan Công an trình báo và cung cấp hình ảnh camera ghi nhận hành vi C trộm cắp xe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1128/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố T, kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 79NA-190.47 trị giá 30.336.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 07 giờ ngày 26/9/2024, anh Đinh Văn L đem 01 xe máy hiệu Honda - Wave, biển kiểm soát 79D1-316.46 đến cửa hàng rửa xe tại 30 đường N, phường T, tỉnh H rồi giao chiếc xe máy trên cho anh Dương Đức T. Sau khi rửa xe máy xong, anh T đem dựng chiếc xe máy trên bên cạnh cửa hàng. Lúc này, Tôn Thất C đi bộ đến trước cửa hàng thì phát hiện chiếc xe máy trên không có ai trông coi và trên xe có gắn chia khóa nên Tôn Thất C đã lấy trộm chiếc xe máy trên rồi đem đi bán cho đối tượng tên “K lùn” (không rõ nhân thân, lai lịch) được 3.000.000 đồng. Số tiền trên, Tôn Thất C đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó, anh Dương Đức T đã bồi thường cho Đinh Văn L số tiền 6.000.000 đồng và trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 04/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố T, kết luận: 01 xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 79D1-316.46 trị giá: 2.740.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 18 giờ ngày 28/9/2024, Tôn Thất C đi bộ đến trước nhà số 24 đường T, phường T, tỉnh H thì phát hiện xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 16L8.3922 của anh Đào Tuấn T không khóa cổ xe nên đã lấy trộm, dắt bộ đến đoạn đường P, phường T, tỉnh H rồi dùng tay ngắt dây điện, khởi động xe rồi bỏ chạy. Chiếc xe máy trên, Tôn Thất C liên hệ và bán cho đối tượng tên “K lùn” (không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐGTS ngày 04/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố T, kết luận: 01 xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 16L8.3922 trị giá: 2.740.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 22 giờ ngày 22/10/2024, Tôn Thất C đi bộ đến trước nhà số 848 Lê Hồng P, phường T, tỉnh H thì phát hiện xe máy hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 79N3-5543 của chị Nguyễn Hiền Như H đang dựng trên vỉa hè, không khóa cổ xe và không có ai trông coi nên dắt trộm xuống đường rồi đấu bình ắc quy, nổ máy bỏ đi. Chiếc xe máy trên, Tôn Thất C bán cho đối tượng tên “K lùn” (không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1251/KL-HĐĐGTS ngày 24/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố T, kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 79N3-5543 trị giá 4.160.000 đồng.

Quá trình điều tra, Tôn Thất C và Đặng Tấn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Winner, biển kiểm soát 79N2-495.33 thu giữ của Tôn Thất C. Qua xác minh, chiếc xe máy trên, Tôn Thất C sử dụng để thực hiện nhiều vụ “Trộm cắp tài sản” trên địa bàn thành phố N, tỉnh Đ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N, tỉnh Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 Đĩa CD lưu trữ dữ liệu hình ảnh: Kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKSNT ngày 13/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh H để xét xử đối với bị cáo Tôn Thất C phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đặng Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tôn Thất C từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo Tôn Thất C phải chịu án phí theo quy định.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Tấn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo Đặng Tấn C phải chịu án phí theo quy định.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Tôn Thất C, Đặng Tấn C đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, bị hại Dương Đức Thành, Đào Tuấn Tú, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ Luật tố tụng Hình sự.

[3]. Về tội danh: Các bị cáo Tôn Thất C, Đặng Tấn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Bị cáo Tôn Thất C đang có tiền án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản

án số 320/2023/HS-ST ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T), chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2024 chưa được xóa án tích. Trong khoảng thời gian từ ngày 20/9/2024 đến ngày 22/10/2024, bị cáo Tôn Thất C tiếp tục thực hiện 04 vụ trộm cắp, với tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 39.976.000 đồng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 143/CT-VKSNT ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Tôn Thất C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo Đặng Tấn C chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã giúp Tôn Thất C bán xe trộm cắp được, số tiền bán xe cả hai chia nhau tiêu xài. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 143/CT-VKSNT ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Đặng Tấn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi: Hành vi của các bị cáo Tôn Thất C, Đặng Tấn C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Tôn Thất C đã bị kết án về tội “trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, trong một thời gian, bị cáo lại liên tiếp thực hiện bốn vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 39.976.000 đồng (mỗi vụ đều có giá trị từ năm trăm ngàn đồng trở lên). Cáo trạng số 143/CT-VKSNT ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 của hội đồng thẩm phán – Tòa án nhân dân Tối cao thì trong trường hợp này, Tôn Thất C phải bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Đặng Tấn C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại bà Huỳnh Thị Kim P và bị cáo Tôn Thất C, Đặng Tấn C bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

- Ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại bà Nguyễn Hiền Như H và bị cáo Tôn Thất C bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng.

- Bị hại ông Dương Đức T, ông Đào Tuấn T vắng mặt nhưng đã có ý kiến không yêu cầu bồi thường do đó không xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Honda Winner, biển kiểm soát 79N2-495.33 thu giữ của Tôn Thất C. Qua xác minh, chiếc xe máy trên, Tôn Thất C sử dụng để thực hiện nhiều vụ “Trộm cắp tài sản” trên địa bàn thành phố N, tỉnh Đ. Ngày 20/01/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an đã có công văn số 254/CSĐT-ĐHS thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N, tỉnh Đ để xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, không xử lý chiếc xe trong vụ án này.

[8]. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H tiếp tục điều tra, xác minh đối với đối tượng tên “Kha lùn”, “Định” đã có hành vi mua bán tài sản do bị cáo Tôn Thất C phạm tội mà có. Đề nghị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự, nếu có đủ căn cứ.

[9]. Về án phí:

Bị cáo Tôn Thất C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 675.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Tấn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 375.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tôn Thất C **03 (ba) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/11/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Tấn C **01 (một) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/12/2024.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Tôn Thất C và Đặng Tấn C liên đới bồi thường cho bị hại bà Huỳnh Thị Kim P 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) (mỗi bị cáo 7.500.000 đồng (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*))

Bị cáo Tôn Thất C bồi thường cho bà Nguyễn Hiền Như H 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*)

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H tiếp tục điều tra, xác minh đối với đối tượng tên “K lùn”, “Định” đã có hành vi mua bán tài sản do bị cáo Tôn Thất C phạm tội mà có. Đề nghị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự, nếu có đủ căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

01 xe máy hiệu Honda Winner, biển kiểm soát 79N2-495.33 thu giữ của Tôn Thất C. Qua xác minh, chiếc xe máy trên, Tôn Thất C sử dụng để thực hiện nhiều vụ “Trộm cắp tài sản” trên địa bàn thành phố N, tỉnh Đ. Ngày 20/01/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an đã có công văn số 254/CSĐT-ĐHS thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều

tra - Công an thành phố N, tỉnh Đ để xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, không xử lý chiếc xe trong vụ án này.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Tôn Thất C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 675.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Tấn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 375.000 án phí dân sự sơ thẩm.

- Quy định chung: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực I – KH;
- VKSND tỉnh H;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh H;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đào Dương Thị Phương Dung